8 Khu vực phía Bắc ①

Độ sâu ngập nước tối đa
- 10.0 m đến dưới 20.0 m
- 5.0 m ~ dưới 10.0 m
- 3.0 m ~ dưới 5.0 m
- 0.5 m ~ dưới 3.0 m
- Dưới 0.5 m

Khu vực có nguy cơ bị cuốn trôi nhà cửa
Khu vực cảnh báo đặc biệt sạt lở đất
Khu vực cảnh báo sạt lở đất

Vị trí nguy hiểm (đường bán ngầm)

Điểm sơ tán được chỉ định
điểm sơ tán khẩn cấp được chỉ định
điểm sơ tán tạm thời
Chữ màu đỏ hiển thị bên trái ký hiệu:
"Sân thượng" "Tầng 3" "Tầng 2"

Cơ sở y tế (Bệnh viện trung tâm cứu trợ thiên tai, Bệnh viện hỗ trợ thiên tai)
Cảnh sát
Cứu hỏa
Tòa thị chính, Chi nhánh
Trạm quan trắc mực nước

Phạm vi hiển thị của bản đồ

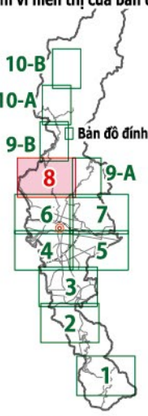

Về Bản đồ nguy cơ lũ lụt này

Bản đồ nguy cơ lũ lụt này thể hiện độ sâu ngập tối đa, bằng cách chồng ghép các khu vực có nguy cơ ngập lụt dựa trên kịch bản lũ lớn nhất có thể xảy ra đối với 50 con sông dự báo lũ vào thông báo mực nước được nêu từ trang 35 đến trang 46 cũng như các con sông khác.
Ngập lụt vẫn có thể xảy ra ở các khu vực ngoài vùng có nguy cơ ngập lụt nêu ở đây, và độ sâu ngập lụt thực tế có thể khác với độ sâu dự đoán.

Nhà giao lưu cộng đồng khu vực Kisawa, thành phố Kai (điểm sơ tán tạm thời)
Sông Arakawa
51.Trường Tiểu học Chiyoda
Thành phố Kai
平瀬町
Sông Obinagawa
下帯那町
上帯那町
tầng 2 49.Trung tâm phúc lợi Yamamiya
山宮町
tầng 2 50.Trường THCS Hokusei
羽黒町
48.Trường Tiểu học Haguro
湯村３丁目
和田町
小松町
塚原町
下積翠寺町
Sông Aikawa
古府中町

この地図は、甲斐市長の承認を得て同市発行の甲斐市都市計画基本図（縮尺 1/2,500）を使用し、作成したものである。（甲斐都第 10-70 号）

0 500m 1:15,000